



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Ngo Ngoc Do
Last Middle First

Current Address: 11/18 ap 4, Xa Long Hoa, Can Duoc, Long An

Date of Birth: 06/01/50 Place of Birth: Long An

Previous Occupation (before 1975) (1st Lt) US Trainee
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/75 To 02/25/80
Years: 4 Months: 6 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FVPPA
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Date: July 20, 1988

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name : NGO-NGOC-DO
2. Date/Place of Birth : June 1st, 1950, Long-Hoa Long-An Province
3. Residence Address : 11/18 Ấp 4, Xã Long-Hòa, Huyện Cần-Dược
: Tỉnh Long-An
4. Mailing Address : 166/9 An-Dương-Vương, Phường 11
: Quận 6 Thành-Phố Hồ-Chí-Minh
5. Current Occupation : Private Repairman (TV and Radio)

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME

Name	DOB	POB	Sex	MS	Relationship
1. Nguyễn-Thị-Bé	1953	Long-An	F	M	Wife
2. Ngô-Nguyên-Tấn-Duy	Sept 25, 1981	HCM city	M	S	Son
3. Ngô-Nguyên-Thủy-Diễm	Sept 25, 1983	HCM city	F	S	Daughter

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1. Closest Relative In the U.S.
a. Name : Châu-Văn-Hai
b. Relationship : Cousin of MY WIFE
c. Address :
:
:
2. Closest Relative in Other Foreign Countries: -

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead)

	Name	Address
1. Father	: Ngô-Văn-Mậu	11/18 Xã Long-Hòa Huyện Cần-Dược Tỉnh Long-An
2. Mother	: Trần-Thị-Nuôi	- same as above -
3. Spouse	: Nguyễn-Thị-Bé	166/9 An Dương-Vương F11, Q6, TP.HCM
4. Children	: Ngô-Nguyên-Tấn-Duy	- same as above -
	: Ngô-Nguyên-Thủy-Diễm	- same as above -
5. Siblings	: Ngô-Thị-Nhệ	37 Long-Hòa, Cần-Dược, Long-An
	: Ngô-ngọc-Thế	- same as above -
	: Ngô-Ngọc-Công	- same as above -
	: Ngô-Thị-Chính	Trung-Mỹ-Tây Hốc-Môn TP.Hồ-Chí-Minh
	: Ngô-Thị-Xuân	210 An-Dương-Vương, Q6, TP.HCM
	: Ngô-Ngọc-Phùng	144/5 An-Dương-Vương Q6, TP.HCM
	: Ngô-Ngọc-Nhanh	- same as above -

E. EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER U.S. ORGANIZATIONS OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of Person Employed : NGO-NGOC-DO
2. Dates : From December 1974 to April 1975
3. Title of Position held : Mechanic VGS-3
4. Agency/Company/Office : Lear Siegler Inc.- Mechanic Service
: Division - APO SF 96234 - U.S.A
5. Name of Supervisor : Mr. Willey
6. Reason for Leaving : April 30, 1975 Event
7. Training for Job in V.N. : J-85 Jet Engine Period-Check and
Overhauled Engine

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of Person Serving : NGO-NGOC-DO SN No. 70/601137
2. Dates : From Mar 20, 1969 to Oct 25, 1974
3. Last Rank : 1st Lieutenant, Helicopter Pilot
4. Military/Office/Military : VNAF 235th Squadron - 72nd Tactical
Unit : Air Wing- 6th Air Division
: Pleiku AirBase
5. Name of Supervisors/C.O : Major Huỳnh-Hải-Hồ
: Lt Col. Phạm-Xuân-Duệ

6. Reason for Leaving : April 30, 1975 Event
7. Names of American Advisor (s) : -
8. U.S Training Courses in V.N. : Armed Forces English School
9. U.S. Awards or Certificates : Certificate enclosed

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of Student Trainee : NGO-NGOC-DO
2. School and School Address : Diploma and Certificates enclosed
 - March 1970 to May 1970: English Course - Defense Language Institute (Lackland Airforce Base, San Antonio Texas) - Study English.
 - May 1970 to Sept 1970: U.S Primary Helicopter School, Class 70-46B Fort Wolters Army Airfield Texas - Trained to fly the TH-55A Helicopter.
 - Sept 1970 to Dec 1970: U.S. Aviation School - Officer Rotary wing Aviator Course (VNAF Class 70-14) Fort Hunter Army Airfield, Georgia - Trained to fly the UH-1H Helicopter.

3. Who paid for Training : Military Assistance Program (MAP)

H. RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of Person in Re-education : NGO-NGOC-DO
2. Total Time in Re-education : 4 years, 6 months
3. Still in reeducation? : NO

I. ANY ADDITIONAL REMARKS

I was a wounded person, even though I was arrested after April 1975 and had to follow a Re-education course for a period of more than 4 years. After returning home I was forced to go back to the country side, and had no right to reside in Hồ-Chí-Minh city; even my wife and my children had a permanent address in this city. The reason why my family has two Household Census Books. Under such a discriminating status, I respectfully request that my whole family (wife and children) be granted an Entry Visa in to U.S.A and leave the Socialist of Vietnam under your arrangement and protection and emigrate in the U.S.A

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- 04 copies of Birth Certificate
- 01 copy of Marriage Certificate
- 01 copy of Release Certificate
- 01 Photocopy of Diploma (English Language School)
- 01 Photocopy of Certificate of Accomplishment
- 01 Photocopy of Diploma of U.S.Army Aviation School
- 01 Photocopy of Certificate of Military Service Record
- 01 Photocopy of Certificate of Completion
- 01 Photocopy of Certificate of Achievement
- 01 Photocopy of ID Card
- 01 Photocopy of Receipt ID Card
- 02 Pictures (NONE)
- 02 Copies of Household Census Book (NONE)

Signature:

Date: July 20; 1988

NGO NGOC DO.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0101010101

Họ tên NGUYỄN VĂN BÉ

Sinh ngày 1953

Nguyên quán Long An.

Nơi thường trú 16/9 An Dương-
Vương, Q.6, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: ... kinh Tôn giáo: ... không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Đeo bầu dẹt d, 2cm r,
0,7cm c, 3mm rên...
đau máy phải.

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 11 tháng 8 năm 1964

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

hanh
Võ Việt Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 307807056

Họ tên: NGÔ-NGỌC-ĐỎ

Sinh ngày: 1950

Nguyên quán: Long-hòa

Cần-đước, Long-an

Nơi thường trú: ấp-4, Long-
Hòa, Cần-đước, Long-an.



Dân tộc: **kinh**

Tôn giáo: **không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

**Sẹo chạm c2cm trên
sau cánh mũi trái**

Ngày **16** tháng **12** năm **1981**

KH/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN


Chung
Trưởng Ty Công An

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Làng Hoà

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Cần Thơ

Ngày

Tỉnh, Thành phố Số 1

Số

Quyển số

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên NGO NGOC DO

NGUYỄN THỊ BÉ

Bí danh

Sinh ngày tháng 1950

1953

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

VIỆT NAM

VIỆT NAM

Nghề nghiệp

LÀM RỪNG

NỘI TẠ

Nơi đăng ký Số 37, ấp 4, xã Long

Số 166/9 an đường Villages

nhân khẩu Hoà - Huyện Cần

Quận 6 thành phố Hồ

thường trú Đoàn xã Long an

Chí Minh

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 07 tháng 03 năm 1994

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND

Số 1 xã Long Hoà

VUX

Ngoc

Chinh

Co

NGO NGOC DO

NGUYỄN THỊ BÉ

NGO NGOC



Chứng Chỉ

CERTIFICATE



Chứng Chỉ Khả Năng này cấp phát cho
This Certificate of Completion is Awarded to

NGO NGOC DO

để nhận thực đã thu-huấn khóa Hướng-Nghiệp Phát-Triển Kỹ-Thuật do phòng Phát-
in recognition of completion of The Technical Development Orientation Course conducted by LSI/RVN.

Triển Kỹ-Thuật và Huấn-Luyện của hãng LSI/RVN tổ-chức
Technical Development and Training Department

Số 74E IOC B14
No

Ngày 21 DEC 74
Date


Giám-Đốc hãng LSI/RVN
LSI/RVN Manager


Đại-Diễn Phát-Triển Kỹ-Thuật
Technical Development Representative

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT2/P3

Bộ: Lập - Tư - Pháp Phúc

Xã, thị trấn Đường 10Thị xã, quận: 6Thành phố, tỉnh: Đô thị vùng

GIẤY KHAI SINH

Số: 3608Quyển số: 0287

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Ngô Nguyễn Thụy Diễm</u>		Nam, nữ	<u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Đầu năm, Hàng Bính, năm</u> <u>1950</u> <u>Đầu năm Bính / 25-07-1950</u>			
Nơi sinh	<u>Thị trấn vùng 6</u>			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm: sinh)	<u>Ngô Ngọc Đức</u> <u>1950</u>	<u>Nguyễn Thị Bè</u> <u>1953</u>		
Dân tộc	<u>Xinh</u>	<u>Xinh</u>		
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>		
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Nhà - 1950</u>		
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Căn nhà - 1950</u>	<u>166 / 9 căn ruộng vùng 6</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Ngô Ngọc Đức</u> <u>1950</u>			

Đăng ký ngày 25 tháng 10 năm 1983TM/UBND Quận 6 Ký tên, đóng dấu

(chữ họ, tên, chức vụ)

KT. Ông TịchÔng TịchU. Văn

Thành phố, Tỉnh: Hồ Chí Minh

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY KHAI SINH

Quyền số 002

[illegible]

Họ và tên	Ngô Nguyễn Bân Duy		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày mười bốn tháng chín năm một nghìn tám trăm chín mươi (25.09.1990)			
Nơi sinh	Xã Xuân Hưng - Xuân			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Ngô Ngọc Bân - 1950		Nguyễn Bân Bân - 1953	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt - Nam		Việt - Nam	
Nghề nghiệp	Cán bộ		Cán bộ	
Nơi ĐKNK thường trú	Xã Xuân Hưng		Xã Xuân Hưng	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Ngô Ngọc Bân - 1950 Xã Xuân Hưng - Xuân			



Đăng ký ngày 02 tháng 10 năm 1984

TM/UBND ký tên, đóng dấu

(gửi số họ, tên, chức vụ)


 Ủy Ban
 Lê Văn Ước

LÊ VĂN UÔNG

VIỆT - NAM CỘNG - HOA
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ - PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ - PHÁP NAM - PHÂN
Service Judiciaire du Sud Viêt-Nam

PHÒNG LỤC - SỰ TOÀ _____ HGRQ LONG-AN _____

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

BẢN TRÍCH - LỤC BỘ KHAI-SANH _____ Lồng Long-Hòa (Chợ - Lớn) _____
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHÂN)
(Sud-Viêt-nam)

NĂM 1950
(Année)

SỐ HIỆU 79
(Acte No)



Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Ngô Ngọc Đỗ
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào (Date de naissance)	01 Juin 1950
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Long-Hòa
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Ngô Văn Mậu
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Long-Hòa
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trần Thị Nuôi
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Long-Hòa
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi, **TRƯƠNG KIM TRẠCH**
(Nous)

Chánh-án Toà **Long-An**
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông **Ung Văn Thanh**
(M.)

Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef du Tribunal).

Trích y bản chánh, *hoa*
(Pour extrait conforme),

Long-An, ngày 22-07-1961
CƠ CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)



Long-An, ngày 22-07-1961
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),
CHÁNH-ÁN
Giá tiền: 5Đ
(Court)
Biên-lai số: 10510
(Quittance No)

English Language School



Defense Language Institute

Be it known that

AC. NGO NGOC DO (VIETNAM)

has successfully completed the

AMERICAN LANGUAGE COURSE

at this institution and by authority of the
Department of Defense
is awarded this

Diploma

Given at Lackland Air Force Base, Texas this 13 day of MAY 19 70

John P. Downes
Director of Instruction

[Signature]
Commandant

Certificate of Achievement



Headquarters

United States Army Aviation School Element
Hunter Army Airfield, Georgia



presented to

AIR CADET NGO NGOC DO, 70/601.137

11 SEPTEMBER 1970 TO 18 DECEMBER 1970

You have been selected as the distinguished graduate of OFFICER ROTARY WING AVIATOR COURSE (UH-1) (VNAF) CLASS 70-14, for your superior flying ability and for the highly competent and professional manner in which you completed your academic requirements. Your achievement as distinguished graduate reflects great credit upon yourself and the Vietnamese Air Force.

JAMES C. SMITH
Brigadier General, USA
Deputy Commandant

Presented at Hunter Army Airfield, Georgia this 18th day of December 1970

Distinguished



Graduate

United States Army Aviation School

ATR CADET NCO NKXC DO, 70/601.137

HAS SUCCESSFULLY COMPLETED THE PRESCRIBED COURSE OF INSTRUCTION FOR

OFFICER ROTARY WING AVIATOR COURSE (UH-1) (VNAF) CLASS 70-14

ON 18 DECEMBER 1970 AND IS AWARDED THIS

Diploma

James C. Smith

JAMES C. SMITH
Brigadier General, USA
Deputy Commandant

Norman W. Paulson

NORMAN W. PAULSON
Colonel, TC
School Secretary

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
TỐI-CAO PHÁP-VIỆT

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

Ngày 28 tháng 8 năm 1963

Toà LONG AN xử về việc

Số 107CND.63

Hộ trong phiên nhóm công khai
ngày 28 tháng 8 năm 1963
gồm có các ông :

Án thế-vi khai-sanh cho

Nguyễn thị Bé

Chính Án :

Nguyễn Trọng Thắc

Biên-Lý :

Lục-Sự :

Đỗ Văn Thanh

đã lên bản Án như sau

BẢN ÁN

TOA-ÁN

Chiến theo đơn của

Nguyễn Văn Khánh

xin án thế-vi khai-sanh cho

con

BƠI CÁC LÊ ÁY

~~Không cho~~

Phán rằng : NGUYỄN THỊ BÉ, gái, sinh năm 1953 tại xã
An Nhứt Tân, quận Tân Trụ (Long an) là con chánh thức
hóa của Nguyễn Văn Khánh và Lê thị Cam./-



Phán rằng án này thế-vi khai-sanh cho

Đầy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương-niên

An Nhứt Tân

và lược biên án này vào tờ khai-sanh gần nhứt ngày

giữ lại lưu-trữ công-văn

và Phòng Lục-Sự Toà-Án số tại

Đầy nguyên-dơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên,

Ký tên :

Trước-hạ tại LONG AN

ngày 18.10.63

Quyền

Tờ

Số

Thần

BL . 15.601

GIA TIỀN	
Còn niêm...	7.00
Rộng lộc...	5.00
Hiện tại...	0.50
Cộng chung...	12.50

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

ngày 19 tháng 11 năm 1969
CHÁNH LỤC-SỰ.

LONG AN

Viết nên ngày 7 tháng 2 năm 1990

Kính thưa chị,

Tôi đã gọi bản chính của đơn này cùng tất cả giấy tờ cần thiết như liệt kê ở phần 5 đang với Phòng CDP ở Bangkok Thailand từ 27/7/1988 nhưng đến hôm nay tôi vẫn chưa nhận được kết quả (như giấy LOI hoặc tin tức gì...).

Cách đây ít hôm, qua bạn bè, tôi biết được địa chỉ của chị và việc làm của chị ở bên này nên tôi rất muốn lập hệ hồ sơ này gửi qua chị. Tôi thực thiết chờ đợi nhận được kết quả nhờ bà giúp đỡ tận tình của chị. Còn chị hãy cứ gửi vào những chi tiết trong bản phụ này để cứu xét và can thiệp với cơ quan hữu trách trong ODP hay chương trình H.O của Hoa Kỳ để chấp thuận cho tôi, vì tôi & con tôi được phép nhập, tái định cư tại Hoa Kỳ như ước vọng của tôi. Nếu hệ hồ sơ có thiếu sót, cần bổ túc thêm giấy tờ gì, xin chị tin cho tôi biết theo địa chỉ "Mailing address" của tôi.

Trước khi dừng bút tôi xin kính chúc chị được dồi dào sức khỏe để tiếp tục trong việc làm nhân đạo này vì tôi cũng xin thành thật cảm ơn chị trước.

Tân bút:

Năm 1985 tôi cũng đã gửi 1 bộ hồ sơ sang CDP office ở Bangkok và cũng không nhận được tin tức gì. Xin chị quan tâm giúp đỡ.

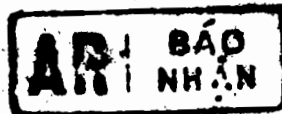
Ngo Nene Do

Nene

FROM: NGÔ NGỌC ĐỎ.

166/9 An Dương Vương, Phường 11 Quận 6.

Thành phố Hồ Chí Minh - VIỆT NAM.



Uuuu

TO: MISS. KHUẾ MINH THO.

P.O BOX 5435.

ARLINGTON VA 22205 - 0635

U.S.A.

FEB 27 1990



VIA AIR MAIL PAR AVION

37-23310

Certificate of Accomplishment

awarded to

THIBAU-UY MAC - M100 - DO SQ: 70/601.137

235 th VNAF HELICOPTER SQUADRON

in recognition of his qualifications
as a pilot of the
turbine powered

Bell UH-1H

and is hereby designated a member
of the world famed
" Huey Team "



12 - MARCH - 1971

Date

A handwritten signature in dark ink, appearing to read "E. J. Durajet".

E. J. Durajet

President

Bell Helicopter Company

GLAD



WEEK
WEEK
WEEK

IN THE LATE AFTERNOON OF THE
DAY A FEW LIGHTNING BOLT
THE BOLE OF THE LIGHTNING
IN THE HOME OF THE LIGHTNING
A FEW MORE LIGHTNING BOLT

At The National cemetery Arlington -

Washington D.C

1970.